TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH TRỊ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2025/HS-ST
Ngày 20-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH TRỊ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nghiệp

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lâm Thị Loan Em

Ông Lâm Quang Toản

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Huệ Chi – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tại - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 3 năm 2025 tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm: Tại Phòng xử án trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng. Địa chỉ: Ấp C, thị trấn P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng và điểm cầu thành phần: Tại Phân trại Tạm giam huyện T, Trại tạm giam, Công an tỉnh S; địa chỉ: Ấp B, thị trấn P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng. Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2025/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2025 đối với:

- *Bị cáo:* Nguyễn Thành L, sinh ngày 20/8/1987 tại thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú: 3 Hẻm A, khóm C, phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành Đ và bà Tạ Tuyết A; có vợ Võ Thị Mỹ V (đã ly hôn) và 01 người con sinh năm 2017; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2014 bị Toà án nhân dân huyện A, tỉnh Hậu Giang xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Buôn bán hàng cấm" theo Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2014/HSST ngày 10/7/2014 (đã được xoá án tích), năm 2017 bị Công an P, thành phố B xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép theo Quyết định số 65/QĐ-XPHC ngày 20/6/2017, chấp hành nộp phạt ngày 28/6/2017 (đã được xoá); bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/12/2024 đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:*

1. Ông Nguyễn Vũ Đ1, sinh năm 1976 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số A N, phường H, Quận N, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Đ1: Ông Nguyễn Hoàng A1, sinh năm 1952 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp A, xã V, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

2. Công ty TNHH K (vắng mặt).

Người đại diện theo pháp luật: Bà Bùi Thị Kim H – Giám đốc (vắng mặt).

Địa chỉ trụ sở: 155 khu phố Đ, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Đăng A2, sinh năm 1974 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số D Đ, D, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

- *Bị đơn dân sự:* Chi nhánh Công ty TNHH MTV P1 (vắng mặt).

Người đại diện theo pháp luật: Bà Lâm Ngọc N – Giám đốc Công ty (vắng mặt).

Địa chỉ: Đường L, khóm E, phường F, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Lộ Phát Đ2, sinh năm 1997 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm B, phường A, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Hoàng A1, sinh năm 1952 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp A, xã V, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

2. Ông Nguyễn Đăng A2, sinh năm 1974 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số D Đ, D, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Võ Hoàng L1, sinh năm 1974 (vắng mặt).

Địa chỉ: 2, phường E, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Lê Thành T, sinh năm 1983 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm A, phường H, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 03 giờ 30 phút ngày 31/7/2024, Nguyễn Thành L (có giấy phép lái xe hạng E) điều khiển xe ô tô khách 41 chỗ, giường nằm biển số 69B-005.45 (ô tô khách) xuất phát tại bến xe B - Bình Dương chở khoảng 30-35 hành khách theo hướng về bến xe tỉnh Bạc Liêu, trên xe có thêm một tài xế là ông Lê Thành T và nhân viên phục vụ là ông Võ Hoàng L1.

Đến 12 giờ 00 phút cùng ngày thì đến địa phận huyện T, tỉnh Sóc Trăng. Khi lưu thông đến khu đông dân cư thuộc thị trấn P, huyện T, Sóc Trăng, L nhìn thấy có một chiếc xe ô tô biển số 65A-254.25 (ô tô con 05 chỗ ngồi) do ông Nguyễn Hoàng A1 điều khiển đang chạy cùng chiều phía trước, L chạy xe phía sau cách xe ô tô con khoảng 15 mét. Khi L điều khiển xe đến địa phận ấp X, thị trấn P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng phía trước là hai bên đường có để giăng dây báo hiệu thi công đường "Đại lộ đông tây", L thấy xe ô tô con phía trước đã mở đèn tín hiệu bên phải và chạy tốc độ chậm để đến ngã rẻ phải hướng vào "Đại lộ đông tây", L điều khiển xe phía sau quan sát gương chiếu hậu hai bên để định vượt, nhưng khi nhìn về trước thì L phát hiện xe ôtô con bất ngờ giảm tốc độ xe rất chậm ngay đầu đường rẻ phải, L giật mình do chỉ còn cách phía sau xe ôtô con khoảng 07- 08 mét, L xử lý đạp phanh và điều khiển xe tránh qua bên trái hướng đi thì phát hiện xe ô tô tải gắn cần cẩu biển số T60-382.36 (xe tải cẩu 03 chỗ ngồi) do ông Nguyễn Đăng A2 điều khiển chạy ngược chiều đổ lại, L đánh tay lái xe lách vào lề bên phải thì đầu xe phía trước bên phải đã đụng vào đuôi xe phía sau bên trái của xe ô tô con, rồi xe tiếp tục lấn sang phần đường bên trái hướng đi va chạm vào xe tải cẩu rồi 03 xe ô tô dừng lại giữ nguyên hiện trường. Sau khi sự việc xảy ra 03 xe ô tô bị hư hỏng nặng, hành khách không có ai bị thương và riêng đối với ông Nguyễn Đăng A2 bị trầy xước ngoài da vùng đầu gối trái (ông A2 không yêu cầu giám định thương tích). Tiến hành kiểm tra đo nồng độ cồn và chất ma tuý đối với Nguyễn Thành L, Nguyễn Hoàng A1 và Nguyễn Đăng A2 không có vi phạm nồng độ cồn và chất ma tuý.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 22/KL-HĐĐGTS ngày 20/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện T, tỉnh Sóc Trăng kết luận:

- 01 (Một) xe ô tô biển số đăng ký T60-382.36 loại phương tiện: ô tô tải (tải có cần cẩu), nhãn hiệu ISUZU, màu sơn: Trắng, 03 chỗ ngồi, tổng giá trị tài sản bị thiệt hại do hư hỏng là 104.047.200 đồng;

- 01 (Một) xe ô tô biển số 65A-254.25 loại phương tiện: ô tô con, nhãn hiệu Mitsubishi, màu sơn: xám, 05 chỗ ngồi, tổng giá trị tài sản bị thiệt hại do hư hỏng là 54.970.000 đồng;

Tổng thiệt hại của xe tải cẩu và xe ô tô con là 159.017.200 đồng.

- 01 (Một) xe ô tô khách biển số 69B-005.45: Loại phương tiện: ô tô khách (có giường nằm) nhãn hiệu THACO, màu sơn: xanh, 02 chỗ ngồi và 41 chỗ nằm, tổng giá trị tài sản bị thiệt hại do hư hỏng là 98.560.000 đồng.

Tại Bản Cáo trạng số 06/CT-VKS-TT ngày 24/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Trị truy tố bị cáo Nguyễn Thành L về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố, phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo

và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Đề nghị áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo L mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Về hình phạt bổ sung không đề nghị áp dụng. Về trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét do bị cáo và đại diện bị hại đã thỏa thuận xong. Về vật chứng đề nghị tuyên bố trả lại cho bị cáo Nguyễn Thành L 01 giấy phép lái xe hạng E. Án phí bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Quá trình điều tra bị cáo và bị đơn dân sự Chi nhánh Công ty TNHH MTV P1 đã thoả thuận bồi thường cho bị hại Công ty TNHH K (chủ sở hữu xe ô tô tải biển số T60-382.36) số tiền 80.000.000 đồng và sửa chữa chiếc xe ô tô biển số 65A-254.25 thuộc sở hữu của ông Nguyễn Vũ Đ1 với số tiền 96.174.380 đồng. Các bị hại không yêu cầu gì thêm và đồng ý bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thành L thống nhất toàn bộ nội dung Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo xin được hưởng án treo để có điều kiện chăm sóc mẹ già và con còn nhỏ. Tại lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Điều tra viên, Kiểm sát viên, cơ quan điều tra và cơ quan Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa chỉ bị cáo L có mặt, những người tham gia tố tụng được triệu tập đều vắng mặt không lý do. Xét thấy, không cản trở việc xét xử, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử. Tại quyết định đưa vụ án ra xét xử Tòa án xác định Chi nhánh Công ty TNHH MTV P1 là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chưa chính xác, Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 64 Bộ luật Tố tụng hình sự xác định lại tư cách tham gia tố tụng của Chi nhánh Công ty TNHH MTV P1 là bị đơn dân sự.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thành L thừa nhận ngày 31/7/2024 bị cáo đã điều khiển xe ô tô khách biển số 69B-005.45, chở khách lưu thông trên đường QL1 hướng từ thị trấn P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng về bến xe tỉnh Bạc Liêu. Khi đến địa phận ấp X, thị trấn P, huyện T do không giữ

khoảng cách an toàn với xe ô tô con chạy phía trước cùng chiều mang biển số 65A-254.25 (do ông Nguyễn Hoàng A1 điều khiển) nên đã va chạm với chiếc xe này và va chạm với chiếc xe tải cẩu biển số T60-382.36 (do ông Nguyễn Đăng A2 điều khiển) đang đi bên phải theo chiều ngược lại, hậu quả làm hư hỏng xe ô tô biển số 65A-254.25 thiệt hại 54.970.000 đồng và hư hỏng xe ô tô tải biển số T60-382.36 thiệt hại 104.047.200 đồng. Tổng thiệt hại của xe tải cẩu và xe ô tô con là 159.017.200 đồng.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, kết luận định giá, lời khai những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào các quy tắc giao thông đường bộ quy định tại khoản 1 Điều 12 và vi phạm điều cấm tại khoản 23 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ, cụ thể:

"Điều 12. Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe

1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo "Cự ly tối thiểu giữa hai xe" phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo.".

"Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ."

Hành vi trên của bị cáo đã gây thiệt hại về tài sản của người khác với số tiền 159.017.200 đồng. Nên từ đó đủ căn cứ xác định bị cáo đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" tại điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, quy định:

"Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

d) Gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng.".

Do đó, Cáo trạng số 06/CT-VKS-TT ngày 24/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Trị truy tố bị cáo theo điều luật đã viện dẫn ở trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ và gây thiệt hại về tài sản của người khác. Bị cáo thực hiện với lỗi vô ý do cẩu thả. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và năng lực hành vi nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm mà bị cáo gây ra.

[5] Tuy nhiên, khi xem xét hình phạt Hội đồng xét xử có cân nhắc đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2014 bị Toà án nhân dân huyện A, tỉnh Hậu Giang xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Buôn bán hàng cấm" theo Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2014/HSST ngày 10/7/2014 và năm 2017 bị Công an P, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "đánh bạc trái phép" theo Quyết định số 65/QĐ-XPHC ngày 20/6/2017.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã cùng với bị đơn dân sự khắc phục toàn bộ thiệt hại cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng quy định pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận. Ngoài ra, do bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên đại diện Viện kiểm sát đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xem xét cho bị cáo hưởng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng. Xét thấy, mặc dù bị cáo có xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ nhưng không gây thiệt hại về người mà chỉ ở mức độ thiệt hại về tài sản, bị cáo và bị đơn dân sự đã sớm khắc phục toàn bộ thiệt hại cho bị hại và đã được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] Tại phiên tòa bị cáo xin được hưởng án treo. Xét thấy, như đã phân tích ở trên về nhân thân, tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo cũng như tình hình phạm tội xâm phạm an toàn giao thông đường bộ, bị cáo có nhân thân xấu, lần phạm tội này thuộc trường hợp nghiêm trọng nên không đủ điều kiện để được hưởng án treo, do đó bị cáo xin được hưởng án treo là chưa đủ cơ sở nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[7] Từ những nhận định nêu trên, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm của tội phạm, đồng thời có xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để răn đe và giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống biết tuân thủ pháp luật, đồng thời phòng ngừa chung trong xã hội.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị đơn dân sự Chi nhánh Công ty TNHH MTV P1 đã bồi thường cho bị hại tổng số tiền 176.174.380 đồng, trong đó bồi thường cho Công ty TNHH K (chủ sở hữu xe ô tô tải biển số T60-382.36) số tiền 80.000.000 đồng và sửa chữa chiếc xe ô tô biển số 65A-254.25 thuộc sở hữu của ông Nguyễn Vũ Đ1 với số tiền 96.174.380 đồng. Các bị hại không yêu cầu thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên bố trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng E mang tên Nguyễn Thành L.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 260, điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét, do bị hại không yêu cầu gì thêm.

3. Về xử lý vật chứng: Tuyên bố trả lại cho bị cáo Nguyễn Thành L 01 giấy phép lái xe số 950118000174 (hạng E), tên Nguyễn Thành L, có giá trị đến ngày 23/09/2027 do Sở GTVT cấp ngày 23/9/2022 (Hiện vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/02/2025).

4. Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Thành L phải nộp số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Thạnh Trị;
- Công an tỉnh Sóc Trăng (Cơ quan điều tra, Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ, CQTHAHS);
- CCTHADS huyện Thạnh Trị;
- Bị cáo; Bị hại; BĐDS; NLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thành Nghiệp